

Bản án số: 50/2025/HSST
Ngày 25 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, ông Nguyễn Văn Khiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Ly A S1; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/11/2001, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: không; con ông Ly A M và bà Mùa Thị S; Bị cáo có vợ là Sùng Thị X và 03 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 22/01/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Vàng A P; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/05/1986, tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: không; con ông Vàng Dạ D (đã chết) và bà Lý Thị D1 (đã chết); Bị cáo có vợ là Lầu Thị T và 04 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/06/2024 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A S1: Ông Hoàng Trung T1 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A P: Ông Đỗ Văn T2 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

- Người phiên dịch: Anh Sùng A Q – Trú tại: Thôn G, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 35 ngày 22/01/2024, tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại Km67+300 Quốc lộ B thuộc địa phận thị trấn Í, huyện M phát hiện Ly A S1, sinh năm 2001, trú tại bản Huổi Hóc, xã N, huyện M đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 26L1-144.20 di chuyển theo hướng từ tiểu khu E đến tiểu khu A thị trấn Í có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên phải Sọ đang mặc có 01 gói được quấn ngoài bằng băng dính màu đen bên trong chứa chất cục bột màu trắng. S1 khai nhận là Heroine cất giữ để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly A S1 và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của Ly A S1: 01 xe máy biển kiểm soát 26L1- 144.20, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme UI.

Hồi 08 giờ 00 ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: Số chất cục bột màu trắng thu giữ quả tang của Ly A S1 có khối lượng 37,56 gam. Trích 1,19 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, đánh ký hiệu S.

Kết luận giám định số 413/KL-KTHS ngày 24/04/2024 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 37,56 gam, loại Heroine.

Mở rộng điều tra, ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S ra Lệnh giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng A P, sinh năm 1986, trú tại bản Co Mạ, xã H, huyện S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hành lệnh, đã giữ, bắt được Vàng A P và tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly vỏ màu xanh.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai ban đầu, quá trình điều tra, bị cáo Ly A S1 và bị cáo Vàng A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 8/2023, Ly A điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26L1-144.20 đi từ nhà tại bản H, xã N, huyện M vào thị trấn S, huyện S tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến chợ T3 thị trấn S, S1 gặp và quen với Vàng A P, qua trao đổi S1 đưa cho P 1.000.000 đồng và nhờ mua ma túy loại Heroine, P đồng ý và bảo S1 điều khiển xe đến gần nhà P thuộc bản C, xã H, huyện S. Khi đến nơi, P bảo S1 đứng đợi ven đường còn P cầm tiền đến nhà Lầu Bả D2, sinh năm 1924 (là người trú cùng bản) mua được 01 gói Heroine bọc ngoài bằng nilon màu trắng,

sau khi mua được ma túy, P quay lại đưa gói Heroine cho S1, S1 trả công cho P 400.000 đồng (Pó đã chi tiêu cá nhân hết). Đối với Ly A S1, sau khi mua được số ma túy trên, S1 mang về nhà chia nhỏ và bán nhiều lần cho Mùa A S2, sinh năm 1967 (là người trú cùng bản với S1) được tổng số tiền 1.200.000 đồng.

Khoảng 13 giờ ngày 21/01/2024, do có nhu cầu mua ma túy về bán kiếm lời, S1 gọi điện cho P hẹn vào gặp trao đổi mua bán ma túy, P đồng ý. Sọ mang theo 11.000.000 đồng và điều khiển xe máy BKS: 26L1-144.20 vào thị trấn S, khi đến khu vực bản C, xã H, huyện S, S1 gọi điện cho P thông báo đã đến nơi, P bảo S1 đến khu vực đường đất lán trước đứng đợi. Khi gặp nhau, S1 đưa cho P 10.000.000 đồng bảo mua ma túy Heroine và đưa thêm 500.000 đồng trả tiền công, P đồng ý cầm tiền đến nhà Lầu Bả D2 (trú cùng bản) mua được 01 gói nilon bọc ngoài bằng băng dính màu đen, D2 bảo khối lượng 9 chỉ, P không mở ra kiểm tra lại và mang đến đưa cho S1. Sọ cất gói ma túy vừa mua vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe máy quay về nhà, khi đến Km67+300 Quốc lộ B thuộc địa phận thị trấn Í, huyện M, Ly A S1 bị tổ công tác Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án 37,56 gam Heroine, Vàng A P khai nhận mua của Lầu Bả D2, sinh năm 1924, trú tại bản Co Mạ, xã H, huyện S.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-P1 ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Ly A S1 và bị cáo Vàng A P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Các bị cáo Ly A S1 và Vàng A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, quyết định truy tố, các bị cáo không khai báo gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Ly A S1 và Vàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Ly A S1 từ 15 năm đến 16 năm tù.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A P từ 16 năm đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định cùng các

vỏ vật chứng niêm phong ban đầu.

Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme UI thu giữ của bị cáo Ly A S1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY thu giữ của bị cáo Vàng A P.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen xám, BKS 26L1-144.20 của Ly A.

Truy thu đối với các bị cáo Ly A S1 số tiền 1.200.000đ, bị cáo Vàng A P số tiền 900.000.000đ do phạm tội mà có.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ly A S1: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 15 năm đến 16 năm tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Vàng A P: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn, là dân tộc thiểu số sinh sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 15 năm tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 21/01/2024 Vàng A P có hành vi bán trái phép 37,56 gam ma túy loại Heroin cho Ly A với giá 10.500.000đ, thu lợi 500.000đ. Ly A S1 mua số ma túy trên của Vàng A P nhằm mục đích bán kiếm lời, trên đường di chuyển đến địa phận thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La thì bị Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang. Ngày 19/6/2024, Vàng A P bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S bắt giữ khẩn cấp.

Ngoài ra vào khoảng tháng 8/2023, Ly A điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26L1-144.20 đi từ nhà tại bản H, xã N, huyện M vào thị trấn S, huyện S tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến chợ T3 thị trấn S, S1 gặp và quen với Vàng A P, qua trao đổi S1 đưa cho P 1.000.000 đồng và nhờ mua ma túy loại Heroine. P đồng ý, P đến gặp Lâu B và mua được 01 gói Heroine cho S1, được Sọ trả công 400.000 đồng. Đối với Ly A S1, sau khi mua được số ma túy trên, S1 mang về nhà chia nhỏ và bán nhiều lần cho Mùa A S2, sinh năm 1967 (là người trú cùng bản với S1) được tổng số tiền 1.200.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly A S1 lập hồi 00 giờ 35 phút ngày 22/01/2024 tại Km67+300 Quốc lộ B thuộc địa phận thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định số 413/KL-KTHS ngày 24/04/2024 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 37,56 gam, loại Heroine.

- Lệnh giữ người khẩn cấp và biên bản khám xét lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 19/6/2024, khám xét chỗ ở của bị cáo Vàng A P.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ly A S1, Vàng A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo Ly A S1, Vàng A P mua bán trái phép 37,56 gam Heroine, nhằm mục đích bán kiếm lời. Vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới*

100 gam”, được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với cáo:

Nhân thân: Các bị cáo Ly A S1, Vàng A P chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 21/01/2024 các bị cáo Ly A S1, Vàng A P còn thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy vào tháng 8/2023 do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ly A S1, Vàng A P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ly A S1 tự thú khai ra lần phạm tội trước đó và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Các bị cáo Ly A S1, Vàng A P đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. nhưng do háms lợi vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo Ly A S1, Vàng A P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có điều kiện kinh tế để thi hành. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án 37,56 gam Heroine, Vàng A P khai nhận mua của Lầu Bả D2, sinh năm 1924, trú tại bản Co Mạ, xã H, huyện S. Đối với lần mua bán vào tháng 8/2023 do số ma túy S1 mua của P đã bán hết không có căn cứ để quy kết khối lượng ma túy thu giữ, chỉ xác định là tình tiết trong vụ án để áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo.

Ngày 02/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Lầu Bả D2. Thời điểm thi hành Lệnh trên, Lầu B Dê không có mặt tại nơi cư trú, khám xét nơi ở của D2 thu giữ tại nhà 01 hộp nhựa có nắp đậy màu trắng trong suốt bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa 04 viên nén màu hồng (Kết quả cân

tỉnh hồi 18 giờ 30 ngày 02/7/2024, 04 viên nén có khối lượng 0,40 gam. Kết luận giám định số 1424/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Phòng K, Công an tỉnh S kết luận là ma túy, loại Methamphetamine). Ngày 10/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 784/QĐ-CSMT-Đ4 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 03/11/2024, Cơ quan điều tra triệu tập được Lầu Bả D2, D2 khai không bán ma túy cho Vàng A P. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Vàng A P và Lầu B, kết quả bị cáo và Lầu Bả D2 giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ khác chứng minh Lầu B Dê bán ma túy cho bị cáo.

Đối với số ma túy 0,40 gam Methamphetamine thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Lầu B, D2 khai không biết nguồn gốc số ma túy đó. Xác minh hiện nay, D2 sinh sống cùng vợ là Sùng Thị D3, con trai là Lầu A P1, con dâu là Sùng Thị D4, trong đó Lầu A là chủ hộ. Quá trình điều tra, triệu tập lấy lời khai Sùng Thị D4 khai không biết nguồn gốc 0,40 gam Methamphetamine của ai và có từ khi nào, bà Sùng Thị D3 sức khỏe yếu không đủ minh mẫn tinh táo để cung cấp lời khai, Lầu A P1 nhiều lần triệu tập nhưng đều không có mặt tại nơi cư trú.

Ngày 05/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S đã ra Quyết định truy tìm người số 25/QĐ-CSMT đối với Lầu A, Quyết định tách vụ án hình sự số 24/QĐ-CSMT đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,40 gam ma túy loại Methamphetamine theo Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 784/QĐ-CSMT-Đ4 ngày 10/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vụ án đã được tách ra để điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ.

Đối với Mùa A S2, sinh năm 1967, trú tại bản Huổi Hóc, xã N, huyện M là người Ly A Sọ khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của S1 với tổng số tiền 1.200.000đ. Quá trình điều tra đã nhiều lần triệu tập Say để làm việc tuy nhiên Say đều không có mặt tại nơi cư trú. Do vậy, chưa đủ căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 36,37 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 sợi băng dính màu đen + 01 mảnh giấy bạc + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 túi nilon màu trắng là vật không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme UI; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen xám, biển kiểm soát 26L1-144.20 thu giữ của bị cáo Ly A S1 + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY thu giữ của bị cáo Vàng A P: Xét thấy đây là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Số tiền hai lần bị cáo Vàng A P thu lợi từ việc bán ma túy cho bị cáo Ly A

S1 là 900.000.000đ; số tiền Ly A bán ma túy được 1.200.000đ do phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ly A S1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Ly A S1: 15 (Mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng A P: 16 (Mười sáu) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 19/06/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 36,37 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 sợi băng dính màu đen + 01 mảnh giấy bạc + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 túi nilon màu trắng.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme UI màu trắng bạc, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ly A S1.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GOLY thu giữ của bị cáo Vàng A P.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đen xám, biển kiểm soát 26L1-144.20 có số khung: RLHJA3839MY122574, số máy:

JA52E0333434, xe đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Ly A S1.

2.3. Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) đối với bị cáo Vàng A P; số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) đối với bị cáo Ly A S1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Ly A S1, Vàng A P được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2025).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng Thanh tra, Kiểm tra và THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên